

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 58/2022/HS-ST
Ngày 20 tháng 9 năm 2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Diên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Sỹ Lượng.
2. Bà Thái Thị Thanh Thúy.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huyền Thương - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hậu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 9 năm 2022, tại Hội trường UBND phường Q, thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An. Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 53/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2022/QĐXXST-HS ngày 09/9/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Nhật T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 30 tháng 3 năm 1996, tại huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi ĐKKHKT: Thôn K, xã K, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; chỗ ở hiện nay: Xóm Đ, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1963 và bà Lê Thị S, sinh năm 1973; vợ: Phan Thị Thu S, sinh năm 1993 và có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/5/2022 đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị Phan Thị Thu S, sinh năm 1993.

Trú tại: Xóm Đ, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An (có mặt).

Chị Lê Thị Q, sinh năm 1986.

Trú tại: Khối C, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Sỹ Đ, sinh năm 1960.

Trú tại: Xóm X, xã Đ, thị xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 27/5/2022 Nguyễn Nhật T điều khiển xe máy nhãn hiệu Atila, màu đen, BKS 37X8 – 01xx đến khu vực chợ H thuộc phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây Nguyễn Nhật T gặp một người đàn ông khoảng 60 tuổi, người gầy, cao khoảng 1,7m; biết người đàn ông này có bán ma túy nên Nguyễn Nhật T hỏi: “Bác có đá và hồng phiến không bán cháu ít” thì người đàn ông đó đồng ý bán ma túy cho Nguyễn Nhật T và yêu cầu T đưa tiền trước. Nguyễn Nhật T đưa cho người đàn ông 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) và nói muốn mua 5.000.000 đồng ma túy đá và 5.000.000 đồng hồng phiến. Người đàn ông nói T chờ một tý, 30 phút sau quay lại và đưa cho Nguyễn Nhật T 01 túi ni lông màu xanh chứa nhiều viên nén màu hồng, 01 túi ni lông màu hồng bên trong chứa nhiều viên nén màu hồng, 08 gói ni lông màu trắng bên trong chứa nhiều viên nén màu hồng và 02 túi ni lông màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Nguyễn Nhật T đưa toàn bộ số ma túy trên về phòng trọ kiểm đếm lại thì có tất cả 228 viên nén màu hồng và 02 (hai) gói chứa chất tinh thể màu trắng. Để tiện cho việc sử dụng, Nguyễn Nhật T chia một phần chất ma túy bỏ vào túi quần bên phải đang mặc, phần còn lại cất vào trong túi áo khoác nắng màu đen rồi bỏ vào cốp xe máy. Khoảng 19 giờ cùng ngày Nguyễn Nhật T điều khiển xe máy nhãn hiệu Atila màu đen, BKS 37X8 – 01xx mang theo toàn bộ số ma túy đã mua trước đó đi đến khu vực đường H thuộc xóm S, xã Đ, thị xã T, tỉnh Nghệ An để tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện T phối hợp với Công an xã Đ, thị xã T bắt quả tang, thu giữ trong túi quần đùi bên phải của Nguyễn Nhật T 01 (một) túi ni lông màu xanh, bên trong chứa 100 viên nén màu hồng có đặc điểm và kích thước giống nhau, trên một mặt của mỗi viên có chữ WY và 01 túi ni lông màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá. Kiểm tra trong cốp xe máy Atila màu đen, BKS 37X8 – 01xx của Nguyễn Nhật T phát hiện thu giữ trong túi áo khoác nắng màu đen của T để trong cốp xe 01 túi ni lông màu hồng chứa 76 viên nén màu hồng có đặc điểm và kích thước giống nhau, trên một mặt của mỗi viên có chữ WY; 04 túi ni lông màu trắng, mỗi túi đều chứa 07 viên nén màu hồng có đặc điểm và kích thước giống nhau, trên một mặt của mỗi viên có chữ WY; 04 túi ni lông màu trắng mỗi túi chứa 06 viên nén màu hồng có đặc điểm và kích thước giống nhau, trên một mặt của mỗi viên có chữ WY, 01 túi nilong màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại Biên bản mở niêm phong cân, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại lập hồi 23 giờ 00 phút ngày 27/5/2022, của Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ xác định:

+ 01 (một) gói nhỏ được gói bên ngoài là lớp ni lông màu trắng có chứa chất tinh thể rắn màu trắng sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng 5,875g (năm phẩy tám trăm bảy mươi lăm gam);

+ 01 (một) gói nhỏ được gói bên ngoài lớp ni lông màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng, sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng 0,755g (không phẩy bảy trăm năm mươi lăm gam);

+ 01 (một) túi ni lông màu xanh, bên trong có chứa 100 (một trăm) viên nén hình tròn màu hồng có đặc điểm và kích thước giống nhau, trên một mặt của mỗi viên

đều có chữ WY, sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng là 10,06g (mười phẩy không sáu gam).

+ 01 (một) túi ni lông màu hồng, bên trong có chứa 76 (bảy mươi sáu) viên nén hình tròn màu hồng có đặc điểm và kích thước giống nhau, trên một mặt của mỗi viên đều có chữ WY, sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng là 7,525g (bảy phẩy năm trăm hai mươi lăm gam).

+ 04 (bốn) gói nhỏ đều được gói bên ngoài là lớp ni lông màu trắng, bên trong mỗi gói đều có 07 (bảy) viên nén hình tròn màu hồng có đặc điểm và kích thước giống nhau, trên một mặt của mỗi viên đều có chữ WY, sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng lần lượt là 0,725g (không phẩy bảy trăm hai mươi lăm gam), 0,69g (không phẩy sáu mươi chín gam), 0,685g (không phẩy sáu trăm tám mươi lăm gam), 0,695g (không phẩy sáu trăm chín mươi lăm gam);

+ 04 (bốn) gói nhỏ đều được gói bên ngoài là lớp ni lông màu trắng, bên trong mỗi gói đều có 06 (sáu) viên nén hình tròn màu hồng có đặc điểm và kích thước giống nhau, trên một mặt của mỗi viên đều có chữ WY, sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng lần lượt là 0,59g (không phẩy năm mươi chín gam), 0,59g (không phẩy năm mươi chín gam), 0,585g (không phẩy năm trăm tám mươi lăm gam) và 0,6g (không phẩy sáu gam);

Tổng khối lượng các chất ma túy là 29,375g (hai mươi chín phẩy ba trăm bảy mươi lăm gam).

Tại Kết luận giám định số: 719/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 01/6/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: 02 (hai) mẫu chất tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Nguyễn Nhật T gửi đến giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Nhật T có tổng khối lượng là 6,63g (sáu phẩy sáu mươi ba gam).

- 10 (mười) mẫu viên nén hình tròn màu hồng (ký hiệu từ M3 đến M12) thu giữ của Nguyễn Nhật Tuấn gửi đến giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của Nguyễn Nhật T có tổng khối lượng là 22,745g (hai mươi hai phẩy bảy trăm bốn mươi lăm gam).

Tại bản Cáo trạng số: 52/CT-VKS ngày 30 tháng 8 năm 2022, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Nguyễn Nhật T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 - BLHS.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật T từ 06 (sáu) năm đến 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điểm a, c khoản 2 Điều 106 - BLTTHS; điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì

thư hình chữ nhật, kích thước (12x18)cm, bên trong có chứa 02 (hai) gói chất tinh thể rắn màu trắng (Methamphetamine) có khối lượng 5,55g (năm phẩy năm mươi lăm gam); 10 (mười) gói chứa tổng số 192 (một trăm chín mươi hai) viên nén hình trụ tròn màu hồng còn lại có khối lượng 19,14g (mười chín phẩy mười bốn gam) (Methamphetamine); vỏ giấy niêm phong, vỏ bao bì được niêm phong thu giữ của Nguyễn Nhật T (số ma túy còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo nhất trí về tội danh, mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 19 giờ 15 phút ngày 27 tháng 5 năm 2022, tại xóm S, xã Đ, thị xã T, tỉnh Nghệ An cùng vật chứng thu giữ được. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa, từ đó đã xác định được: Vào khoảng 19 giờ ngày 27/5/2022 tại khu vực đường H thuộc xóm S, xã Đ, thị xã T, tỉnh Nghệ An tổ công tác Công an huyện T phối hợp với Công an xã Đ, thị xã T bắt quả tang Nguyễn Nhật T có hành vi tàng trữ 6,63g (sáu phẩy sáu mươi ba gam) chất ma túy tinh thể rắn màu trắng (Methamphetamine) và 22,745g (hai mươi hai phẩy bảy trăm bốn mươi lăm gam) chất ma túy hồng phiến (Methamphetamine). Tổng khối lượng chất ma túy (Methamphetamine) Nguyễn Nhật T tàng trữ là 29,375g (hai mươi chín phẩy ba trăm bảy mươi lăm gam). Nên hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 - BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây tác hại cho sức khỏe của con người, phá hoại hạnh phúc gia đình và là nguyên nhân gây ra nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của mình là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mục đích để thoả mãn cơn nghiện của bản thân nên vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy việc đưa vụ án ra xét xử công khai lưu động kịp thời là cần

thiết, góp phần trong công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm, đặc biệt là tội phạm về ma túy nên cần xét xử nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Mặt khác bị cáo có bố được Nhà nước tặng Huân chương chiến công. Do đó cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án: Gồm 01 phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (12x18)cm, bên trong có chứa 02 (hai) gói chất tinh thể rắn màu trắng (Methamphetamine) có khối lượng 5,55g (năm phẩy năm mươi lăm gam); 10 (mười) gói chứa tổng số 192 (một trăm chín mươi hai) viên nén hình trụ tròn màu hồng còn lại có khối lượng 19,14g (mười chín phẩy mười bốn gam) (Methamphetamine); vỏ giấy niêm phong, vỏ bao bì được niêm phong thu giữ của Nguyễn Nhật T (số ma túy còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định), cần tịch thu, tiêu hủy theo các điểm a, c khoản 2 Điều 106 - BLTTHS; điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS.

Đối với 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Atila màu đen, BKS 37X8 – 01xx. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định đây là chiếc xe do chị Phan Thị Thu S là vợ của bị cáo mượn của chị Lê Thị Q. Quá trình bị cáo sử dụng chiếc xe máy trên đi mua ma túy thì chị S và chị Q không biết nên cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hoà đã trả lại cho chị Q đúng quy định nên Hội đồng xét xử miễn xét

[6] Đối với người đàn ông đã bán ma túy (Methamphetamine) cho Nguyễn Nhật T ở khu vực chợ H thuộc phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được lai lịch cụ thể nên không có cơ sở xử lý.

Đối với chị Phan Thị Thu S là vợ của bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo sử dụng xe máy do chị S mượn của chị Q để đi mua ma túy nhưng chị S không biết nên chị Sang không phạm tội.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - BLHS:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 27/5/2022.

Vật chứng vụ án: Căn cứ các điểm a, c khoản 2 Điều 106 - BLTTHS; điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS: Tịch thu, tiêu huỷ 01 phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (12x18)cm, bên trong có chứa 02 (hai) gói chất tinh thể rắn màu trắng (Methamphetamine) có khối lượng 5,55g (năm phẩy năm mươi lăm gam); 10 (mười) gói chứa tổng số 192 (một trăm chín mươi hai) viên nén hình trụ tròn màu hồng còn lại có khối lượng 19,14g (mười chín phẩy mười bốn gam) (Methamphetamine); vỏ giấy niêm phong, vỏ bao bì được niêm phong thu giữ của Nguyễn Nhật T (số ma túy còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Tang vật trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/8/2022, giữa Công an thị xã Thái Hoà và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Nguyễn Nhật T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chỉ Phan Thị Thu S có mặt, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chỉ Lê Thị Q vắng mặt, được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người có QL & NV liên quan;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- UBND xã (phường) nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Văn Diên